

Số: /BC-UBND

Đakrông, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng An ninh quý I năm 2022, Phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2022

Ngay từ đầu năm 2022, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 496-KL/HU ngày 15/12/2021 của Huyện ủy và Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của HĐND huyện về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022; thực hiện các nội dung theo chương trình công tác trọng tâm năm 2022; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đề xuất các nội dung có tính trọng tâm, đột phá và tổ chức ký cam kết thực hiện nhiệm vụ nhằm triển khai thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022. Nhờ vậy, tình hình kinh tế xã hội của huyện 3 tháng đầu năm cơ bản duy trì được nhịp độ tăng trưởng; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, các chính sách an sinh và phúc lợi xã hội được đảm bảo; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Một số kết quả cụ thể như sau:

Phần 1

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH QUÝ I NĂM 2022

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Nông nghiệp và PTNT

a. Trồng trọt: Đẩy nhanh tiến độ gieo trồng và tăng cường các biện pháp phòng trừ sâu bệnh trên các loại cây trồng, vật nuôi vụ Đông Xuân 2021 – 2022. Tính đến nay toàn huyện đã gieo trồng được 4.830,2/4.909,5 ha đạt 98% kế hoạch vụ¹.

b. Chăn nuôi, thủy sản: Chăn nuôi tiếp tục đà phục hồi và phát triển, kết quả đến thời điểm hiện tại đàn vật nuôi trên địa bàn huyện ổn định, không có gia súc chết do rét và không xảy ra dịch bệnh. Tổng đàn gia súc, gia cầm: Trâu: 6.580 con, đạt 90% KH, tăng 230 con so với cùng kỳ năm trước; bò: 7.254 con, đạt 104% KH, tăng 148 con so với cùng kỳ năm trước; lợn: 4.445 con, đạt 89% KH, tăng 1.009 con so với cùng kỳ năm trước; dê: 8.509 con, đạt 94% KH, giảm 82 con so với cùng kỳ năm trước; gia cầm: 82.650 con, đạt 83% KH, giảm 17.215 con so với cùng kỳ năm trước. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 295 tấn, đạt 21,85% KH, tăng 19 tấn so với cùng kỳ năm trước.

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 14,3 ha, đạt 100% kế hoạch; tổng

¹ Trong đó: Lúa nước 506,6/500 ha, đạt 101% KH; ngô 1.353,7 ha/1.376 ha, đạt 98% KH; sắn 2.116,6/2.168 ha, đạt 98% KH; khoai lang 28,7/28,5 ha, đạt 101% KH; cây lấy củ khác 45,7/46,5 ha, đạt 98% KH; Rau các loại 186,4/202 ha đạt 92%; Đậu các loại 27,7/29 ha, đạt 96% KH; lạc 514,9/504 ha, đạt 102% KH; diện tích trồng cây hàng năm khác đạt 49,4 ha (trong đó diện tích trồng cỏ 23,9 ha, diện tích trồng cây gia vị, dược liệu 25,5 ha).

sản lượng đạt 33 tấn², đạt 50,77% kế hoạch và bằng so với cùng kỳ năm trước.

c. Lâm nghiệp: Hoàn thành công tác cập nhật và công bố hiện trạng rừng toàn huyện năm 2021. Chỉ đạo các cơ quan liên quan, UBND các xã phối hợp xây dựng Phương án chuyển đổi chi tiết đất rừng phòng hộ ít xung yếu sang phát triển rừng sản xuất. Tổ chức thực hiện tốt “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” xuân Nhâm Dần và hưởng ứng Chương trình trồng 1 tỉ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025 của Chính phủ³. Xây dựng Đề án phát triển cây dược liệu trên địa bàn huyện Đakrông giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

* *Công tác Bảo vệ rừng:* Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm luật Lâm nghiệp; chỉ đạo các lực lượng Kiểm lâm, Công an, Quân sự, Biên phòng, Chủ rừng triển khai quyết liệt các biện pháp nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời tình trạng khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản, xâm lấn rừng trái phép

Tình hình vi phạm pháp luật về lâm nghiệp (tính đến ngày 18/03): Đã phát hiện và lập biên bản 11 vụ vi phạm hành chính⁴. Tiền phạt vi phạm hành chính: 32 triệu đồng.

d. Thủy lợi, thủy nông và phòng chống thiên tai: Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các tổ quản lý thủy nông của các công trình thủy lợi lập kế hoạch cấp nước, tưới tiêu phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân 2021-2022 và ký hợp đồng cung cấp sản phẩm dịch vụ, công ích thủy lợi năm 2021-2022. Triển khai sửa chữa 04 công trình thủy lợi⁵ từ nguồn vốn Phi chính phủ do tổ chức Plan Quảng Trị hỗ trợ.

f. Xây dựng Nông thôn mới: Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình NTM trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025. Làm việc với một số địa phương⁶ về xây dựng xã đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025. Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình NTM năm 2021, triển khai Kế hoạch năm 2022.

2. Công nghiệp - TTCN, xây dựng

Ước giá trị sản xuất công nghiệp quý I (giá SS 2010) 105.582 triệu đồng, đạt 27% kế hoạch⁷. Những tháng đầu năm thời tiết thuận lợi, các doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động khai thác tại các mỏ được cấp phép, sản lượng khai thác, dự trữ tăng cao so với cùng kỳ năm trước, đáp ứng đầy đủ nhu cầu xây dựng trên địa bàn huyện và cung ứng sang thị trường các huyện lân cận. Ước quý I/2022 khai thác được 15.800 m³ cát, sỏi các loại, đạt 21,2 % KH. Hoạt động sản xuất ngành công nghiệp chế biến có mức tăng trưởng dương, trong đó có nhiều sản

² Trong đó: khai thác: 25 tấn; nuôi trồng: 8 tấn.

³ Cấp phát, hỗ trợ cây giống cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện: 1.500 cây.

⁴ Tang vật, phương tiện vi phạm xử lý tịch thu: 20,360 m³ gỗ quy tròn các loại; 1,2kg động vật rừng; 01 máy cưa xăng, phá hủy 05 lán trại dựng trái phép và 332 dây bẫy.

⁵ Xã Hướng Hiệp, Đakrông, Mò Ó và Tà Long.

⁶ Xã Ba Lòng và Mò Ó.

⁷ Trong đó: Công nghiệp khai khoáng ước đạt 938,8 triệu đồng; công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 45.847,1 triệu đồng; công nghiệp sản xuất và phân phối điện ước đạt 58.355,6 triệu đồng; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải 440,5 triệu đồng.

phẩm tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước⁸. Ước sản xuất và tiêu thụ 61,69 triệu KWh. Toàn huyện có 100% thôn bản có điện lưới quốc gia; 99,05% số hộ sử dụng điện lưới quốc gia⁹. Sản xuất và phân phối nước cung cấp ổn định cho nhu cầu tiêu thụ trên địa bàn huyện. Ước quý I/2022 sản xuất và tiêu thụ 79.900 m³ nước, đạt 24,4% KH. Tỷ lệ sử dụng nước sạch đô thị trên địa bàn thị trấn đạt 95,9% KH.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình XDCB chuyển tiếp sớm nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Tổng kế hoạch vốn đầu tư XDCB năm 2022 đến ngày 31/3/2022 là 46.953 triệu đồng; Giải ngân thanh toán: 10.275,183 triệu đồng (Giá trị giải ngân đã bao gồm phần vốn tạm ứng), đạt 21,88%.

3. Thương mại - Dịch vụ

Trong quý, GTSX ngành TM-DV (giá SS 2010) ước đạt 50.274,53 triệu đồng, tăng 10,67% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 26,96% kế hoạch; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 372.900 triệu đồng¹⁰, tăng 10,9 % so với cùng kỳ năm 2021.

Hoạt động kinh doanh thương mại trên địa bàn tuy bị tác động bởi diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID – 19 song vẫn được duy trì và diễn ra sôi động trong dịp Tết nguyên đán; thị trường hàng hóa phong phú, đa dạng, giá cả ổn định. Các mặt hàng thiết yếu như lương thực thực phẩm, chất sát khuẩn, khẩu trang, kit xét nghiệm COVID - 19... được các cơ sở kinh doanh cung ứng đầy đủ; không có tình trạng khan hiếm hàng hóa, đầu cơ găm hàng. Tổng thu phí và tiền thuê lô quầy tại chợ trung tâm huyện quý I ước đạt 25,5 triệu đồng.

Về giao thông vận tải: Hoạt động giao thông vận tải quý I/2022 trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng của người dân. Về hàng hóa: vận chuyển: 115.900 tấn; luân chuyển: 2.781.600T.km. Về hành khách: vận chuyển: 6.500 lượt hành khách; luân chuyển: 1357.500 HK.km. Tổng doanh thu vận tải quý I/2021 ước đạt: 14.115 triệu đồng¹¹, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm 2021.

4. Tài chính, ngân hàng

a. Tài chính Ngân sách: Tổng thu ngân sách Nhà nước (tính đến ngày 31/3/2022) là 84.687,537 triệu đồng; trong đó: Thu trên địa bàn: 4.687,357 triệu đồng, đạt 24,22% dự toán tỉnh giao và đạt 22,06% dự toán huyện giao. Tổng chi ngân sách địa phương: 95.974,44 triệu đồng, đạt 21,09% dự toán tỉnh giao và đạt 21% dự toán huyện giao.

b. Tín dụng ngân hàng: Tổng huy động qua Ngân hàng NN&PTNT huyện: 350,620 tỷ đồng; Ngân hàng CSXH huyện 357 tỷ đồng. Dư nợ tại Ngân

⁸ Như: Gỗ cưa xẻ các loại: tăng 22,9%; Lương thực xay xát: tăng 27,9%; Áo quần may sẵn tăng: 27,8%; sản xuất gỗ dăm: tăng 69,6 %...

⁹ Còn 110 hộ dân cư chưa có điện chủ yếu là các hộ gia đình riêng lẻ gồm: Hướng hiệp (27 hộ); Ba Nang (21 hộ); Tà Long (20 hộ); A Bung (16 hộ); A Vao (25 hộ); Húc Nghi (01 hộ).

¹⁰ Trong đó: Tư nhân là 245.600 triệu đồng; Cá thể 127.300 triệu đồng.

¹¹ Trong đó: Doanh thu vận tải hàng hóa 5.102 triệu đồng. Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 7.216,6 triệu đồng.

hàng NN&PTNT huyện: 592,129 tỷ đồng, Ngân hàng CSXH 242 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu 0,66% đối với Ngân hàng NN&PTNT huyện và 0,07% đối với Ngân hàng chính sách xã hội¹².

5. Tài nguyên và môi trường, giải phóng mặt bằng

Hoàn thiện công tác thống kê đất đai năm 2021 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Triển khai công tác kiểm tra chấp hành pháp luật đất đai và cấp đất cho các hộ gia đình. Thực hiện giao đất, cấp GCN QSD đất cấp xã theo Quyết định 3359/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh. Tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường và tình hình chấp hành pháp luật về khai thác khoáng sản tại các xã, thị trấn và các đơn vị sản xuất, kinh doanh.

Hoàn thành GPMB 01 công trình¹³ và tiếp tục thực hiện công tác GPMB 03 công trình¹⁴ chuyển tiếp từ năm 2021 theo đúng quy định. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác trích đo địa chính lập hồ sơ thu hồi đất và hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của một số công trình trên địa bàn.

6. Hoạt động Khoa học công nghệ

Ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 10/3/2022 về Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Đakrông năm 2022.

II. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo các trường học triển khai các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với diễn biến của dịch COVID-19. Tổ chức sơ kết học kì I và triển khai thực hiện nhiệm vụ học kì II năm học 2021 – 2022. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để duy trì số lượng sau kì nghỉ Tết Nguyên đán. Tính đến hiện tại, toàn huyện có 609 nhóm, lớp với 12.925 học sinh từ cấp mầm non đến cấp THCS. Duy trì tốt công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. UBND huyện đã bố trí đầy đủ giáo viên, nhân viên và kêu gọi, đầu tư cơ sở vật chất cho 02 trường¹⁵ để từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn về cơ sở vật chất.

Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên các cấp học cơ bản được đảm bảo. Đến nay 100% cán bộ quản lý cấp tiểu học và cấp THCS đạt chuẩn và trên chuẩn, trên 72% giáo viên các cấp học đạt chuẩn và trên chuẩn¹⁶. Trong quý

¹² Số liệu tại Ngân hàng NN&PTNT, Ngân hàng CSXH: tính lũy kế đến 20/03.

¹³ Thủy điện Đakrông 1 (di dời đường dây điện 35kV).

¹⁴ 1) Đường Khe Vạn (xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông) đi xã Hướng Linh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (Đoạn qua địa bàn huyện Đakrông) thuộc dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị (BIIG2); 2) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Krông Klang (đợt 4); 3) Thủy điện Bán Mới.

¹⁵ Bao gồm: Trường MN Hoa Lan, Trường TH&THCS A Ngo.

¹⁶ Trong đó: cán bộ quản lý cấp mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn: 97,44%; giáo viên mầm non đạt chuẩn và trên chuẩn: 90,03%; giáo viên tiểu học đạt chuẩn và trên chuẩn: 72,31%; giáo viên THCS đạt chuẩn và trên chuẩn: 86,43%.

ngành giáo dục đã tổ chức nhiều hội thi, cuộc thi cấp huyện¹⁷ và tham dự các cuộc thi, hội thi cấp tỉnh¹⁸.

Công tác giáo dục thường xuyên: Quy mô lớp học, số lượng học viên, học sinh được duy trì và đảm bảo¹⁹. Phối hợp với các đơn vị trường học tổ chức thi nghề phổ thông cấp THPT đợt 1. Tăng cường công tác điều tra nhu cầu để tiếp tục tư vấn, tuyển sinh mở các lớp Trung cấp theo hướng vừa học vừa làm kết hợp với học nghề.

2. Y tế, dân số, KHH gia đình

Y tế: Tiếp tục tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tổ chức tiêm vắc-xin mũi bổ sung phòng COVID – 19 cho các đối tượng theo kế hoạch²⁰; tiếp tục triển khai điều trị người mắc COVID – 19 (F0) tại nhà và nơi lưu trú trên địa bàn. Công tác phòng chống dịch bệnh khác, vệ sinh ATTP được tăng cường; bảo đảm an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên đán, các lễ hội Xuân năm 2022. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế và duy trì các hoạt động khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn huyện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu hồ sơ y tế vệ sinh theo hướng cụ thể hóa nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn. Đến hiện tại, tỷ lệ sử dụng hồ sơ y tế vệ sinh trên địa bàn huyện là 48,77%. Trong đó: Thị trấn: 81,07%; Triệu Nguyên 98,58% ; A Vao 14,07%; Đakrông 36,35%; Mò Ó 72,41%; A Ngo 33,26%; Ba Lòng 76,82%; Ba Nang 11,6%; Tà Rụt 41,31%; Tà Long: 40,61%; A Bung 42,12%; Húc Nghi 38,59%; Hướng Hiệp: 58,60%.

Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Tiếp tục triển khai các hoạt động truyền thông, tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ Dân số - Kế hoạch hoá gia đình tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Ước trong quý I, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,37%, tỷ suất sinh là 4,74 ‰.

3. Văn hoá, thể dục thể thao, du lịch, thông tin truyền thông

Hoạt động văn hóa, thông tin tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, sự kiện quan trọng của đất nước và địa phương, trọng tâm là công tác phòng, chống dịch bệnh COVID - 19; Hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân năm 2022 đảm bảo ý nghĩa, vui tươi nhưng vẫn an toàn phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục triển khai các nội dung chuẩn bị tổ chức Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ VI, năm 2021-2022; Duy trì công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên các bộ môn tập luyện theo kế hoạch, tham gia các giải đấu thể thao cấp tỉnh. Thực hiện công tác Quản lý nhà nước về du lịch, trong đó tập trung hoàn thiện hồ sơ khoa học di tích xếp hạng cấp tỉnh trên

¹⁷ Bao gồm: Vòng 2 Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp học mầm non cấp huyện năm học 2021-2022; Cuộc thi tiếng Anh qua mạng internet cấp huyện; Cuộc thi Trạng Nguyên Tiếng Việt dành cho học sinh tiểu học cấp huyện; Giao lưu Tiếng Anh cấp tiểu học; Giao lưu Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số cấp tiểu học.

¹⁸ Bao gồm: Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp mầm non; Cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học; Cuộc thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh.

¹⁹ Tính đến hiện tại là: Khối VHGD TX: 6 lớp với 43 HV, HS; Khối nghề phổ thông: 18 lớp với 536 HS.

²⁰ Tính đến ngày 20/3/2022, tỷ lệ tiêm vắc xin liều cơ bản trên 18 tuổi 93,3%; từ 12-17 tuổi: 85,6%, trên 50 tuổi: 94,3%

địa bàn huyện.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ đạo, hướng dẫn dẫn UBND các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị trên địa bàn sử dụng phần mềm ứng dụng chữ ký số. Kết quả, tỷ lệ phát hành văn bản điện tử từ 6,69% vào cuối năm 2021 tăng lên đến 42,03% vào cuối quý I năm 2022.

4. Chính sách xã hội, giải quyết việc làm, đào tạo nghề, giảm nghèo

Triển khai tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo chu đáo đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, đồng bào nghèo, các đối tượng BTXH, đặc biệt trong dịp kỷ niệm 25 năm ngày thành lập huyện Đakrông và Tết Nguyên đán Nhâm Dần²¹; tiếp tục chỉ đạo triển khai các chế độ, chính sách cho thương binh, liệt sỹ, người có công. Tiếp nhận và thụ lý 22 hồ sơ người có công các loại. Trong quý I năm 2022 tạo việc làm mới cho 845 lao động²², trong đó xuất khẩu lao động 01 người; thực hiện tổng hợp kế hoạch đăng ký đào tạo nghề cho lao động nông thôn của các xã, thị trấn năm 2022 với 450 học viên tham gia. Tiếp tục triển khai các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em²³ và bình đẳng giới. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn không phát trường hợp kết hôn trẻ em (dưới 16 tuổi).

5. Công tác dân tộc

Thăm và tặng quà cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022. Tổ chức, hướng dẫn xây dựng đề án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS huyện Đakrông giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030.

6. Công tác đối ngoại

Tiếp tục phối hợp và triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động của các chương trình, dự án đang hoạt động trên địa bàn như Tổ chức Plan, Tầm nhìn thế giới, Zhishan Foundation...

III. Lĩnh vực nội chính

1. Công tác tổ chức cán bộ, chính quyền địa giới, thi đua khen thưởng, tôn giáo, cải cách hành chính

Ban hành các Quyết định bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ, công

²¹ Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công và thân nhân người có công, Mẹ Việt Nam Anh hùng với tổng số tiền 473,7 triệu đồng (Trong đó: Quà Chủ tịch nước 1.431 suất với số tiền 436,5 triệu đồng; Quà lãnh đạo tỉnh 03 suất với số tiền 3,6 triệu đồng; Quà lãnh đạo huyện 41 suất với số tiền 33,6 triệu đồng); Hỗ trợ quà Tết cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng số tiền 1,03 tỷ đồng; Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng BTXH tổng số tiền 35,5 triệu đồng (Trong đó: 18 đối tượng trẻ em mồ côi cả cha và mẹ; 23 đối tượng Người cao tuổi cô đơn không có người phụng dưỡng; 09 đối tượng đang nuôi tại Trung tâm BTXH tỉnh). Cấp gạo cứu trợ cho nhân dân trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu với số lượng 454.365 kg gạo.

²² Trong đó: lao động trong tỉnh: 26 người; lao động ngoại tỉnh: 818 người; làm việc nước ngoài theo hợp đồng: 01 người.

²³ Trao học bổng cho 193 học sinh có hoàn cảnh khó khăn do tổ chức Zhishan Foundation hỗ trợ với tổng số tiền 120,6 triệu đồng; Trao 25 suất quà Tết do Quỹ bảo trợ trẻ em Việt Nam hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền 25 triệu đồng; Cấp 100 bộ sản phẩm cấp cứu do Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc hỗ trợ cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai.

chức, viên chức trên địa bàn. Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức theo Kế hoạch tuyển dụng của năm 2021. Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn đảm bảo đúng quy định²⁴. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước; trong quý đã tiến hành kiểm tra công vụ 12 cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác Hội²⁵ và công tác Thanh niên trên địa bàn.

Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2021 và phát động phong trào, ký kết giao ước thi đua năm 2022. Ban hành Quyết định khen thưởng cho các cá nhân, tập thể trong công tác năm 2021²⁶ và trong các hoạt động khác²⁷. Ngoài ra, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng các danh hiệu thi đua và bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong năm 2021²⁸.

2. Công tác thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong quý I năm 2022 tiếp 30 lượt công dân²⁹; tiếp nhận 11 đơn thư kiến nghị, phản ánh và có 05 đơn kỳ trước chuyển sang. Tổng số đơn đã xử lý 10/16. Nhìn chung, công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, không để tình trạng đơn thư tồn đọng kéo dài.

3. Công tác tư pháp

Ban hành Kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2022; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo đúng trình tự. Trong quý đã xử lý 08 trường hợp vi phạm hành chính³⁰. Duy trì tốt công tác hộ tịch, chứng thực³¹ và triển khai có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng tuyên truyền các văn bản QPPL mới ban hành³².

²⁴ Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với 07 cán bộ quản lý; phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 01 cán bộ quản lý; phụ cấp thâm niên nghề nhà giáo đối với 18 cán bộ quản lý; nâng lương trước thời hạn 02 cán bộ quản lý.

²⁵ Ban hành Quyết định phê chuẩn kết quả bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Hội Khuyến học các xã Ba Lòng nhiệm kỳ 2022 – 2026; chuẩn bị Đại hội đại biểu Hội Chủ thập đồ huyện Đakrông nhiệm kỳ 2022 - 2027.

²⁶ Quyết định khen thưởng công tác năm 2021 đối với 44 lượt tập thể và 292 lượt cá nhân, trong đó: 33 tập thể lao động tiên tiến, 11 tập thể được tặng giấy khen, 176 cá nhân được tặng danh hiệu lao động tiên tiến, 32 chiến sĩ thi đua cơ sở và 84 cá nhân được tặng giấy khen.

²⁷ Khen thưởng đạt danh hiệu thôn văn hóa 5 năm liên tục (4 thôn); Khen thưởng trong công tác thuế (08 tập thể, 07 doanh nhân và 05 hộ kinh doanh); Khen thưởng đột xuất trong đợt tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo ANTT tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 (08 tập thể và 17 cá nhân); Khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ đường biên cột mốc và an ninh trật tự năm 2021 (02 cá nhân); Khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2021 (07 tập thể và 12 cá nhân); Khen thưởng do có thành tích xuất sắc trong QPAN và xây dựng cơ sở năm 2021 (14 tập thể và 30 cá nhân); Khen thưởng phong trào hiến máu tình nguyện năm 2021 (10 tập thể và 21 cá nhân, hộ gia đình); Khen thưởng trong công tác dân số (7 tập thể và 30 cá nhân).

²⁸ Tặng các danh hiệu thi đua cho 06 tập thể LDSX, tặng cờ thi đua cho 03 tập thể, tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 06 cá nhân.

²⁹ Trong đó: Tiếp công dân tại Ban tiếp công dân huyện 02 lượt; tại UBND các xã, thị trấn, các phòng ban chuyên môn 28 lượt.

³⁰ Trong đó: 03 vụ về hoạt động thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; 04 vụ về lĩnh vực TTATXH; 01 vụ về lĩnh vực lâm nghiệp.

³¹ Trong quý I/2022 giải quyết chứng thực theo thẩm quyền: 449 bản sao; 05 trường hợp chứng thực hợp đồng, giao dịch; 02 trường hợp chứng thực chữ ký.

³² Như: Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các Nghị định hướng dẫn thi hành...

IV. Quốc phòng - An ninh

Tổ chức tổng kết công tác Quốc phòng - An ninh năm 2021, triển khai Chỉ thị của Ban Thường vụ Huyện ủy về nhiệm vụ Quốc phòng - An ninh năm 2022; các lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng thường trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhân dân vui Tết, đón Xuân an toàn. Thực hiện tốt công tác giao, nhận, ra quân huấn luyện năm 2022.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm; điều tra làm rõ 14 vụ phạm pháp hình sự gồm 17 đối tượng. Tăng cường đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, bảo vệ rừng; phát hiện, xử lý 39 vụ/40 đối tượng vi phạm hành chính trên các lĩnh vực, phạt tiền 296 triệu đồng.

Tình hình tai nạn giao thông được kiểm chế trên 02 tiêu chí (số vụ và số người chết), xảy ra 04 vụ, làm chết 03 người, bị thương 05 người; so với quý I/2021 giảm 02 vụ, giảm 01 người chết, tăng 02 người bị thương.

*** Khó khăn, vướng mắc**

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2022 còn có những tồn tại, hạn chế như: Tình hình dịch COVID – 19 vẫn còn ảnh hưởng đến sự phục hồi của các ngành, lĩnh vực; số ca nhiễm COVID – 19 trên địa bàn có xu hướng tăng; Đời sống của một bộ phận người dân, nhất là lao động tự do còn gặp nhiều khó khăn, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội...

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2022

1. Chỉ đạo chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và chuột gây hại trên cây lúa và các loại cây trồng khác, đồng thời tập trung thu hoạch nhanh gọn các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2021 – 2022. Triển khai xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng từ đất trồng lúa thiếu nước và thực hiện gieo trồng các loại cây trồng vụ Hè Thu 2022. Tiếp tục chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc gia cầm trên địa bàn huyện. Xây dựng Đề án phát triển chăn nuôi giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường công tác kiểm soát giết mổ và việc vận chuyển, mua bán gia súc trên địa bàn. Thực hiện Kế hoạch phát triển rừng, kiểm tra công tác BVR, PCCCR đối với các chủ rừng lớn và các xã trọng điểm. Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương tu bổ, nạo vét kênh mương, đảm bảo tưới tiêu cho cây trồng trong vụ Đông Xuân và Hè Thu.

2. Lập Đề án phân loại đô thị Tà Rụt đạt loại V; Ban hành thiết kế mẫu nhà vệ sinh hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện. Tổ chức đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm Dệt thổ cẩm A Bung và Chổi đót xã Đakrông. Ban hành phương án và tổ chức sắp xếp ngành hàng kinh doanh và tổ chức đấu giá lô quây giai đoạn 2022-2026. Hoàn thành bình chọn sản

phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và lựa chọn sản phẩm tiêu biểu của huyện tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Trị năm 2022. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về hoạt động kinh doanh thương mại. Xây dựng Kế hoạch thực hiện cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2022.

3. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đầu tư xây dựng đưa vào sử dụng các công trình, dự án chuyển tiếp năm 2022; triển khai thực hiện hoàn thành các công trình trọng điểm đảm bảo đúng quy định. Đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công để có khối lượng hoàn thành kịp thời giải ngân đạt tỷ lệ theo yêu cầu. Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách trên địa bàn năm 2022.

4. Tổ chức công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2022. Xây dựng các kế hoạch, phương án, đề án trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường³³. Tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ môi trường và chấp hành pháp luật về khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện.

5. Thực hiện tốt công tác phổ cập, xóa mù chữ trên địa bàn. Ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023. Tổ chức “Giải thưởng Mỹ thuật Thiếu nhi Việt Nam” huyện Đakrông lần thứ XI và các hội thi, kỳ thi cấp huyện khác³⁴. Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới. Tiếp tục thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Triển khai công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

6. Tiếp tục thực hiện kế hoạch bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phòng chống các loại dịch bệnh; duy trì công tác khám chữa bệnh, đảm bảo cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cơ bản, đầy đủ, kịp thời. Chỉ đạo tốt công tác phòng, chống dịch bệnh COVID – 19 trong tình hình mới. Kiểm tra các cơ sở hành nghề Y, Dược, Mỹ phẩm, thực phẩm chức năng và các cơ sở dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện.

7. Triển khai các hoạt động quản lý nhà nước về Văn hóa và Thông tin. Thực hiện bảo tồn, tôn tạo chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện. Tổ chức giải thưởng Mỹ thuật huyện Đakrông lần thứ XIV, năm 2022. Tuyên truyền các nết đẹp, các sự kiện chính trị-xã hội của đất nước.

8. Thực hiện tốt công tác chính sách xã hội, chính sách đối với người có công, an sinh xã hội trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam” năm 2022; Kế hoạch về truyền thông phòng, chống ma túy và mại dâm các xã, thị trấn. Triển khai có hiệu quả công tác Trẻ em và Bình đẳng giới trên địa bàn. Ban hành Kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2022-2025 và hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng

³³ Kế hoạch thực hiện công tác đo đạc bản đồ, lập hồ sơ giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chỉnh lý hồ sơ địa chính trong giai đoạn 2022-2025; Phương án quản lý và sử dụng đất, rừng sau chuyển đổi đối với 9 xã, thị trấn trình UBND tỉnh phê duyệt; Đề án “Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu huyện giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

³⁴ Hội thi Bé mầm non vui khỏe cấp huyện; Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THCS; Kỳ thi học sinh giỏi văn hóa khối 8; Hội thi Hùng biện tiếng Anh cho học sinh THCS cấp huyện; Ngày sách Việt Nam” năm 2022.

kế hoạch cụ thể phù hợp tình hình từng địa phương. Hoàn thành đề án và tổ chức hội nghị triển khai chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS huyện Đakrông giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.

9. Tiếp tục kiện toàn bộ máy lãnh đạo các cơ quan đơn vị thuộc UBND huyện và bổ sung, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức dôi dư ở các xã. Thực hiện kịp thời các chính sách đối với cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2022 và tiến hành kiểm tra kỷ cương, kỷ luật hành chính, văn thư lưu trữ tại một số cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Tiếp tục nắm bắt tình hình hoạt động tôn giáo và thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn huyện.

10. Duy trì nghiêm túc chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang; tăng cường kiểm soát biên giới; chuẩn bị Kế hoạch diễn tập chiến đấu khu vực phòng thủ cấp huyện, xã; sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch số 68/KH- UBND của UBND huyện về mở đọt cao điểm, tập trung phát động phong trào phòng, chống ma túy trên tuyến biên giới; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống cháy, nổ; tham gia Hội thao phòng cháy, chữa cháy cấp tỉnh năm 2022.

Trên đây là tình hình Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng An ninh quý I năm 2022, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2022, UBND huyện báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- BTV Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBMTTQVN và các tổ chức đoàn thể huyện;
- CVP, các PVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Ngọc Châu

Phụ lục
ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2022
SO VỚI CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT 74/NQ-HĐND

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cùng kỳ năm 2021	Chỉ tiêu theo Nghị Quyết 74	Ước thực hiện Quý I năm 2022	So với cùng kỳ năm 2021	So với kế hoạch 2022	Ghi chú
I	CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ							
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	-	11-12	-	-	-	Cuối năm mới có số liệu
-	Nông - lâm - ngư nghiệp	%	-	12-13	-	-	-	
-	Công nghiệp - TTCN, xây dựng	%	-	12-13	-	-	-	
-	Thương mại - dịch vụ	%	-	7-8	-	-	-	
2	Tổng vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	-	240	56,95	-	23,73%	
3	Tổng thu ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	71,33	465	54,007	75,71%	11,61%	
4	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	-	26,5	-	-	-	Cuối năm mới có số liệu
5	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	-	10.200	-	-	-	Chưa thu hoạch
6	Chăn nuôi							
-	Tổng đàn trâu	Con	6.377	6.650	6.580	103,18%	98,95%	
-	Tổng đàn bò	Con	7.106	7.000	7.254	102,08%	103,63%	
-	Tổng đàn lợn	Con	3.436	5.000	4.445	129,37%	88,90%	
-	Tổng đàn dê	Con	8.591	9.100	8.509	99,05%	93,51%	
-	Tổng đàn gia cầm	Con	63.435	100.000	82.650	130,29%	82,65%	
-	Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn	276	1.350	295	106,88%	21,85%	
7	Lâm nghiệp							
-	Diện tích trồng rừng tập trung	Ha	-	1.000	-	-	-	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cùng kỳ năm 2021	Chỉ tiêu theo Nghị Quyết 74	Ước thực hiện Quý I năm 2022	So với cùng kỳ năm 2021	So với kế hoạch 2022	Ghi chú
-	Trồng rừng phân tán	Vạn cây	-	30	-	-	-	
II	CÁC CHỈ TIÊU XÃ HỘI							
8	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	-	1,72	0,37		Đảm bảo	
9	Mức giảm tỷ suất sinh	‰	-	0,50	-	-	-	
10	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	-	4-5	-	-	-	Cuối năm mới tiến hành rà soát
11	Giải quyết việc làm							
-	Số lao động được giải quyết việc làm	Lao động	427	650	845	197,89%	130%	
-	Xuất khẩu lao động	Lao động	7	30	1	14,29%	3,33%	
-	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Lao động	0	350-400	0	-	-	Đang tổng hợp kế hoạch đăng ký đào tạo nghề cho lao động nông thôn của các xã, thị trấn năm 2022 với 21 lớp với 450 học viên tham gia
12	Tỷ lệ hộ dùng điện	%	98,81	99,09	99,05	100,24%	99,96%	
13	Công nhận danh hiệu văn hóa							Cuối năm mới tiến hành đánh giá
-	Gia đình văn hóa	%	-	>80	-	-	-	
-	Thôn, xóm văn hóa	%	-	>70	-	-	-	
-	Đơn vị văn hóa	%	-	>60	-	-	-	
14	Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	xã	13	13	13	100,00%	100,00%	
15	Mức giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD (theo chiều cao)	%		0,50				
16	Xây dựng trường đạt chuẩn QG	Trường	0	1-3	0	-	-	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cùng kỳ năm 2021	Chỉ tiêu theo Nghị Quyết 74	Ước thực hiện Quý I năm 2022	So với cùng kỳ năm 2021	So với kế hoạch 2022	Ghi chú
III	CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG							
17	Tỷ lệ che phủ rừng	%	-	65,4	-	-	-	
18	Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch ở đô thị	%	95,60	96	95,90	100,31%	99,90%	
	Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh ở nông thôn	%	85	87	86	101,18%	98,85%	
19	Tỷ lệ hộ sử dụng hố xí hợp vệ sinh	%	-	54	48,77	-	90,31%	
IV	CÁC CHỈ TIÊU VỀ NÔNG THÔN MỚI							
20	Số tiêu chí nông thôn mới tăng thêm so với năm trước	Tiêu chí	0	15	0	-	-	
21	Xây dựng sản phẩm theo chương trình OCOP	Sản phẩm	0	2	0	-	-	